

NGHỊ QUYẾT

**Về việc chủ trương đầu tư công trình: Kênh tưới
Đập Đồng Đò (giai đoạn 2)**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THỊ XÃ ĐỨC PHỐ
KHÓA XI – KỲ HỌP THỨ 19**

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;

Căn cứ Luật đầu tư công số 39/2019/QH14 ngày 13/6/2019;

Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật đầu tư công;

Căn cứ Nghị quyết số 09/NQ-HĐND ngày 14/7/2020 của Hội đồng nhân dân thị xã Đức Phố về việc thống nhất chủ trương đầu tư các dự án thuộc nguồn vốn ngân sách thị xã năm 2021; Nghị quyết số 14/NQ-HĐND ngày 06/11/2020 về việc thống nhất danh mục công trình khởi công mới cho Kế hoạch đầu tư công trung hạn 5 năm 2021-2025 của ngân sách cấp thị xã;

Xét Tờ trình số 190/TTr-UBND ngày 09 tháng 12 năm 2020 của UBND thị xã Đức Phố về việc quyết định chủ trương đầu tư công trình: Kênh tưới Đập Đồng Đò; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế - xã hội HĐND thị xã tại Báo cáo số 256/BC-HĐND ngày 15/12/2020 và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã tại kỳ họp.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Phê duyệt chủ trương đầu tư công trình: Kênh tưới Đập Đồng Đò (giai đoạn 2), với các nội dung như sau:

1. Tên công trình: Kênh tưới đập Đồng Đò (giai đoạn 2).
2. Chủ đầu tư: Ban quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất thị xã.
3. Mục tiêu đầu tư: Đảm bảo lưu lượng nước tưới cho diện tích 150 ha đất lúa và hoa màu của phường Phổ Minh và phường Phổ Vinh. Tiếp nước hỗ trợ tưới cho kênh Đập Láng - Đồng Bụt và Đập Rớ diện tích khoảng 130 ha và kết hợp tiêu thoát úng khi trời mưa; góp phần nâng cao phát triển sản xuất nông nghiệp của người dân.

4. Quy mô đầu tư:

Tổng chiều dài các tuyến kênh $L = 4.249,43\text{m}$ (kể cả công trình trên kênh); Công trình trên kênh gồm: 109 cái, trong đó:

a) Tuyến kênh chính:

- Tổng chiều dài kênh $L=2.444,31\text{m}$ (kể cả công trình trên kênh).
- Diện tích tưới $F=150\text{ha}$; Diện tích tiêu $F=75\text{ha}$
- Kích thước kênh có các loại mặt cắt $B \times H=(1,1 \times 0,9)\text{m}$; $(0,9 \times 0,8)\text{m}$; $(0,8 \times 0,8)\text{m}$; $(0,7 \times 0,8)$ và $(0,7 \times 0,6)\text{m}$.
- Hình thức kênh: Kênh chữ nhật.
- Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
- Công trình trên kênh gồm: 60 cái (tận dụng 4 cống qua đường, số còn lại xây dựng mới).

b) Tuyến kênh nhánh N1:

- Tổng chiều dài kênh $L=107,23\text{m}$ (kể cả công trình trên kênh).
- Diện tích tưới $F=55\text{ha}$; Diện tích tiêu $F=38,33\text{ha}$.
- Kích thước kênh có mặt cắt như sau: $B \times H=(0,9 \times 0,8)\text{m}$.
- Hình thức kênh: kênh chữ nhật.
- Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
- Công trình trên kênh gồm: 4 cái.

c) Tuyến kênh nhánh N2:

- Tổng chiều dài kênh $L=713,96\text{m}$ (kể cả công trình trên kênh).
- Diện tích tưới $F=30\text{ha}$; Diện tích tiêu $F=41,67\text{ha}$.
- Kích thước kênh có hai loại mặt cắt như sau: $B \times H=(0,7 \times 0,6)\text{m}$ và $(0,8 \times 0,8)\text{m}$.
- Hình thức kênh: kênh chữ nhật.
- Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
- Công trình trên kênh gồm: 24 cái.

d) Tuyến kênh nhánh N3:

- Tổng chiều dài kênh $L=457,75\text{m}$.
- Diện tích tưới $F=105\text{ha}$; Diện tích tiêu $F=50\text{ha}$.
- Kích thước kênh có hai loại mặt cắt như sau: $B \times H=(1,0 \times 0,8)\text{m}$ và $(1,4 \times 0,8)\text{m}$.
- Hình thức kênh: kênh chữ nhật.
- Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
- Công trình trên kênh gồm: 8 cái (tận dụng 2 cống qua đường, số còn lại xây dựng mới)

e) Tuyến kênh nhánh N4:

- Chiều dài kênh $L=369,88\text{m}$ (kể cả công trình trên kênh).
- Diện tích tưới $F=15\text{ha}$; Diện tích tiêu $F=13,34\text{ha}$.
- Kích thước kênh có mặt cắt như sau: $B \times H=(0,5 \times 0,6)\text{m}$.
- Hình thức kênh: kênh chữ nhật.

- Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
- Công trình trên kênh gồm: 9 cái.
- f) Tuyến kênh nhánh N5:
 - Chiều dài kênh L=156,30m (kể cả công trình trên kênh).
 - Diện tích tưới F=70ha; Diện tích tiêu F=41ha.
 - Kích thước kênh có mặt cắt như sau: BxH=(0,8x0,8)m.
 - Hình thức kênh: kênh chữ nhật.
 - Kết cấu kênh: Bê tông cốt thép M200.
 - Công trình trên kênh gồm: 4 cái.

5. Nhóm dự án: Nhóm C.

6. Tổng mức đầu tư: Khoảng 7.900 triệu đồng (giá trị chính thức trong báo cáo kinh tế - kỹ thuật được phê duyệt).

7. Nguồn vốn đầu tư: Vốn ngân sách thị xã.

8. Địa điểm xây dựng: Phường Phổ Minh và phường Phổ Vinh, thị xã Đức Phổ.

9. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2023.

Điều 2. Tổ chức thực hiện:

1. UBND thị xã tổ chức triển khai thực hiện nghị quyết.
2. Thường trực Hội đồng nhân dân thị xã, các Ban của Hội đồng nhân dân thị xã và đại biểu Hội đồng nhân dân thị xã giám sát việc thực hiện nghị quyết.

Điều 3. Hiệu lực thi hành.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân thị xã khóa XI - kỳ họp thứ 19 thông qua ngày 18 tháng 12 năm 2020 và có hiệu lực từ ngày ký./.

Nơi nhận:

- TTHĐND, UBND tỉnh (báo cáo);
- Văn phòng HĐND tỉnh
- Thường trực Thị ủy;
- TT HĐND thị xã;
- UBND, UBMTTQVN thị xã;
- Các Đại biểu HĐND thị xã;
- Các hội đoàn thể, phòng, đơn vị liên quan;
- TTHĐND, UBND các xã, phường;
- Văn phòng thị xã;
- Lưu VT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Võ Văn Sáu